

THỰC TRẠNG THÍCH ỨNG VỚI HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP THEO CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỦA SINH VIÊN K63 TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY BẮC

Vũ Thị Thúy
Trường Đại học Tây Bắc

THÔNG TIN BÀI BÁO

Ngày nhận bài: 29/6/2023
Ngày nhận đăng: 11/8/2023
Email: vuthithuy@utb.edu.vn

Từ khóa: Thích ứng hoạt động học tập; chuẩn đầu ra; chương trình đào tạo; Sinh viên; Trường Đại học Tây Bắc

TÓM TẮT

Thông qua khảo sát 275 sinh viên K63 Trường Đại học Tây Bắc về thích ứng với hoạt động học tập theo chuẩn đầu ra chương trình đào tạo biểu hiện ở ba mặt: nhận thức, thái độ và hành vi. Phân tích số liệu khảo sát thực trạng cho thấy, sinh viên K63 có sự thích ứng hoạt động học tập theo chuẩn đầu ra chương trình đào tạo ở mức thích ứng cao với $DTB = 3.36$. Kết quả nghiên cứu thực trạng là cơ sở để nhà trường có biện pháp tác động, điều chỉnh quá trình giáo dục nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục đào tạo.

1. Đặt vấn đề

Thích ứng hoạt động học tập theo chuẩn đầu ra (CĐR) chương trình đào tạo (CTĐT) là một trong những nội dung nghiên cứu mới trong giai đoạn hiện nay. Xuất phát từ những yêu cầu thực tiễn trong sự nghiệp đổi mới và nâng chất lượng giáo dục đào tạo ở bậc đại học. Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo xây dựng chương trình đào tạo và xây dựng CĐR cho chương trình đào tạo; “thẩm định” chương trình đào tạo của “các bên liên quan” như: Công văn số 2196/BGDĐT-GD&ĐT, ngày 22/4/2010 về hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo; Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học. Từ những văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Trường Đại học Tây Bắc đã xây dựng CĐR ở tất cả các ngành đào tạo nhằm cụ thể hóa mục tiêu đào tạo, đáp ứng yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo. Nhà trường đã ban hành Quyết định số 08/QĐ-ĐHTB ngày 06/01/2021 về chuẩn đầu ra các ngành đào tạo; Công văn số 298/ĐHTB ngày 31/03/2022 về hướng dẫn xây dựng chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo; Quyết định số 376/QĐ-ĐHTB về ban hành CĐR chương trình đào tạo trình độ đại học, cao đẳng năm 2022, áp dụng CTĐT theo CĐR từ K63 năm học 2022 - 2023 [6].

Đào tạo đáp ứng CĐR là một phương thức đào tạo mới trong giáo dục đại học, đòi hỏi cả người dạy và người học, đặc biệt là sinh viên phải nâng cao tính tích cực học tập, chủ động, sáng tạo tìm kiếm những phương pháp, công cụ cần thiết để chiếm lĩnh tri thức, hình thành năng lực cho bản thân dưới sự tổ chức, hướng dẫn của người thầy. Ngoài những ưu điểm của CTĐT theo CĐR thì trong quá trình thực hiện, giảng viên và sinh viên còn gặp không ít khó khăn trong việc tìm ra cách thức phù hợp để dạy và học đáp ứng với yêu cầu học tập của chương trình đào tạo theo CĐR. Vì vậy, nghiên cứu thực trạng khả năng thích ứng hoạt động học tập theo CĐR CTĐT của sinh viên K63 Trường Đại học Tây Bắc có ý nghĩa quan trọng cho công tác đào tạo của nhà trường.

2. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận

Thích ứng là quá trình tâm lý thể hiện sự thay đổi tích cực của chủ thể về mặt nhận thức, thái độ và hành vi trước những yêu cầu mới đặt ra, đòi hỏi chủ thể tích cực hoạt động nhằm cải tạo bản thân và phát triển xã hội [3].

Chuẩn đầu ra là yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của người học sau khi hoàn thành một chương trình đào tạo, gồm cả yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm của người học khi tốt nghiệp [2].

Hoạt động học tập là hoạt động đặc thù của con người, được điều khiển bởi mục đích tự giác là lĩnh hội những tri thức, giá trị, kỹ năng, kỹ xảo, phương thức hành vi một cách khoa học và hệ thống. Hoạt động học tập của người học được thực hiện chủ yếu theo phương thức nhà trường [1].

Chương trình đào tạo là một hệ thống các hoạt động giáo dục, đào tạo được thiết kế và tổ chức thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu đào tạo, hướng tới cấp một văn bằng giáo dục đại học cho người học. Chương trình đào tạo bao gồm mục tiêu, khối lượng kiến thức, cấu trúc, nội dung, phương pháp và hình thức đánh giá đối với môn học, ngành học, trình độ đào tạo [8].

Thích ứng với hoạt động học tập theo CDR chương trình đào tạo là quá trình sinh viên thay đổi về mặt nhận thức, hiểu rõ về phương thức đào tạo; có thái độ tích cực, chủ động trong học tập, xác định động cơ, mục đích học tập; có khả năng thích nghi, quen dần với điều kiện học tập theo phương thức đào tạo mới ở môi trường đại học; từ đó biết cách học, chủ động, linh hoạt thực hiện những hành vi học tập nhằm hình thành, lĩnh hội kiến thức cơ sở và kiến thức chuyên ngành, đáp ứng CDR chương trình đào tạo, đồng thời hướng đến đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao của xã hội [3]. Trong phạm vi nghiên cứu của đề tài, tác giả đi sâu tìm hiểu mức độ thích ứng hoạt động học tập theo CDR chương trình đào tạo của sinh viên K63 biểu hiện ở 3 mặt: nhận thức, thái độ và hành vi.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp chính được tác giả sử dụng trong nghiên cứu là phương pháp trưng cầu ý kiến bằng phiếu điều tra và xử lý số liệu bằng thống kê toán học. Nội dung khảo sát bao gồm 82 tiêu chí biểu hiện ở các mặt nhận thức, thái độ và hành vi. Khách thể nghiên cứu: 275 sinh viên K63 Trường Đại học Tây Bắc (năm học 2022 – 2023). Kết quả nghiên cứu mức độ thích ứng được xác định theo thang Likert 4 mức, khi đó giá trị khoảng cách = (Maximum – Minimum) / n = (4-1)/4 = 0,75. Ý nghĩa các mức như sau: Thích ứng ở mức độ thấp nếu ĐTB ($\bar{X}$) trong khoảng $1,0 \leq \bar{X} \leq 1,75$;

Thích ứng ở mức trung bình nếu $1,76 \leq \bar{X} \leq 2,50$; Thích ứng ở mức tương đối cao nếu $2,51 \leq \bar{X} \leq 3,25$; Thích ứng ở mức cao nếu $3,26 \leq \bar{X} \leq 4,0$ [7].

3. Thực trạng mức độ thích ứng hoạt động học tập theo CDR CTĐT của sinh viên K63 Trường Đại học Tây Bắc

3.1. Thực trạng thích ứng hoạt động học tập theo CDR chương trình đào tạo của sinh viên K63 thể hiện ở mặt nhận thức

Nghiên cứu các biểu hiện mức độ thích ứng ở mặt nhận thức của sinh viên K63 trong hoạt động học tập theo CDR chương trình đào tạo. Nhóm nghiên cứu đã xây dựng 25 tiêu chí trong 4 nội dung biểu hiện về mặt nhận thức, đó là: (1) Nhận thức về khái niệm CDR gồm 5 tiêu chí; (2) Nhận thức về các biểu hiện của CDR gồm 6 tiêu chí; (3) Nhận thức về phương pháp dạy học theo CDR gồm 8 tiêu chí; (4) Nhận thức về kiểm tra đánh giá theo CDR gồm 6 tiêu chí. Kết quả thống kê được biểu hiện ở bảng 3.1.

Kết quả nghiên cứu cho thấy: Thích ứng về mặt nhận thức của sinh viên K63 tập trung ở mức thích ứng cao và tương đối cao. Sinh viên có sự nhận thức ở mức (3), (4) lần lượt là: Nhận thức về khái niệm CDR là 93,38%; Nhận thức về biểu hiện CDR là 91,34%; nhận thức về phương pháp dạy học theo CDR là 95,63%; nhận thức về kiểm tra đánh giá theo CDR là: 94,36%. Trong khi đó nhận thức ở mức (1), (2) không cao, dao động từ 0,64% đến 7,82%. Nhận thức về phương pháp dạy học theo CDR có ĐTB cao nhất $\bar{X} = 3,51$ xếp ở thứ bậc 1; xếp ở thứ bậc 2 là nhận thức về kiểm tra, đánh giá theo CDR $\bar{X} = 3,42$; Nhận thức về khái niệm CDR ($\bar{X} = 3,08$) và biểu hiện của CDR ($\bar{X} = 3,03$) lần lượt xếp ở thứ bậc 3,4. Đa số sinh viên K63 có sự nhận thức tốt về những phương pháp dạy học theo CDR như: phương pháp dạy học thực hành, phương pháp dạy học trải nghiệm, phương pháp làm việc nhóm... Các em cũng có sự nhận thức tốt về phương pháp kiểm tra đánh giá như: thực hiện đầy đủ cô lằn, số bài kiểm tra đánh giá theo yêu cầu của giảng viên, thực hiện nghiêm túc quy chế thi cử, các em cũng nhận thức được tầm quan trọng của

hai hình thức đánh giá là đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Tuy nhiên, một số sinh viên còn nhận thức chưa đầy đủ về khái niệm và các biểu hiện của CĐR. Kết quả chung cho thấy mức độ thích ứng về mặt nhận thức

của sinh viên K63 Trường Đại học Tây Bắc có ĐTB $\bar{X} = 3,26$, đạt mức thích ứng cao, có độ lệch chuẩn (ĐLC) là 0,55.

Bảng 3.1. Thích ứng hoạt động học tập theo CĐR chương trình đào tạo của sinh viên biểu hiện ở mặt nhận thức

TT	Nội dung	Mức độ TU' (%)				ĐTB	ĐLC	Thứ bậc
		4	3	2	1			
1	Nhận thức về khái niệm CĐR	15,78	77,60	5,82	0,80	3,08	0,49	3
2	Nhận thức về biểu hiện của CĐR	12,79	78,55	7,82	0,84	3,03	0,49	4
3	Nhận thức về phương pháp dạy học theo CĐR	54,41	41,22	3,73	0,64	3,51	0,59	1
4	Nhận thức về kiểm tra, đánh giá theo CĐR	48,18	46,18	4,61	1,03	3,42	0,63	2
Chung		32,79	60,89	5,50	0,82	3,26	0,55	

(Hoàn toàn đồng ý: 4; Đồng ý: 3; Phân vân: 2; Hoàn toàn không đồng ý: 1)

3.2. Thực trạng thích ứng hoạt động học tập theo CĐR chương trình đào tạo của sinh viên

K63 biểu hiện ở mặt thái độ

Nghiên cứu các biểu hiện mức độ thích ứng ở mặt thái độ của sinh viên K63 trong hoạt động học tập theo CĐR chương trình đào tạo. Nhóm nghiên cứu đã xây dựng 30 tiêu chí biểu hiện trong 6 nội dung về mặt thái độ, đó là: (1) Thái độ của sinh viên trong chuẩn bị bài trước khi đến lớp gồm 5 tiêu chí; (2) Thái độ của sinh

viên trong hoạt động học tập trên lớp, gồm 5 tiêu chí; (3) Thái độ của sinh viên trong thực hiện nhiệm vụ học tập, gồm 6 tiêu chí; (4) Thái độ của sinh viên trong kiểm tra đánh giá gồm 5 tiêu chí; (5) Hứng thú học tập theo CĐR gồm 4 tiêu chí; (6) Động cơ học tập theo CĐR gồm 5 tiêu chí. Kết quả thống kê được biểu hiện ở bảng 3.2.

Bảng 3.2. Thích ứng hoạt động học tập theo CĐR chương trình đào tạo của sinh viên biểu hiện ở mặt thái độ

STT	Nội dung	Mức độ TU' (%)				ĐTB	ĐLC	Thứ bậc
		4	3	2	1			
1	Thái độ học tập trong việc chuẩn bị bài trước khi đến lớp	51,35	45,60	2,54	0,51	3,48	0,58	2
2	Thái độ học tập trên lớp	51,93	44,87	2,76	0,44	3,48	0,58	2
3	Thái độ trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập	48,36	48,60	2,43	0,61	3,45	0,58	3
4	Thái độ trong kiểm tra, đánh giá theo CĐR	44,00	51,05	3,78	1,16	3,38	0,62	5
5	Hứng thú học tập của sinh viên	47,46	47,18	4,36	1,00	3,41	0,62	4
6	Động cơ học tập của sinh viên	52,36	44,44	2,40	0,80	3,49	0,58	1
Chung		49,24	46,96	3,05	0,75	3,45	0,59	

(Hoàn toàn đồng ý: 4; Đồng ý: 3; Phân vân: 2; Hoàn toàn không đồng ý: 1)

Kết quả khảo sát cho thấy: Thích ứng về mặt thái độ của sinh viên K63 biểu hiện ở các mức độ thích ứng khác nhau trong đó tập trung ở

mức (3), (4). Cụ thể, thái độ trong việc chuẩn bị bài trước khi đến lớp ở mức (3) và (4) là 96,95%, ở mức (1) và (2) là 3,05%; Thái độ

học tập trên lớp ở mức (3) và (4) là 96,80%, ở mức (1) và (2) là 3,20%; Thái độ trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập đạt ở mức (3) và (4) là 96,96%, ở mức (1) và (2) là 3,04%; Thái độ trong kiểm tra, đánh giá theo CĐR đạt ở mức (3) và (4) là 95,06%, ở mức (1) và (2) là 4,94%; Thái độ thể hiện trong hứng thú học tập của sinh viên đạt ở mức (3) và (4) là 94,64%, ở mức (1) và (2) là 5,36%; Thái độ thể hiện trong động cơ học tập của sinh viên đạt ở mức (3) và (4) là 96,80%, ở mức (1) và (2) là 3,20%; Động cơ học tập của sinh viên có ĐTB cao nhất $\bar{X}=3,49$ xếp ở thứ bậc 1; xếp ở thứ bậc 2 là thái độ trong việc chuẩn bị bài và thái độ học tập trên lớp cùng có $\bar{X}=3,48$; Thái độ thể hiện trong hứng thú học tập ($\bar{X}=3,41$) và thái độ trong kiểm tra, đánh giá ($\bar{X}=3,38$) lần lượt xếp ở thứ bậc 4,5. Đa số sinh viên K63 có động cơ học tập được thúc đẩy bởi động cơ hoàn thiện tri thức. Các em học tập để trau dồi vốn tri thức, hiểu biết, kinh nghiệm, kỹ năng cho bản thân và đáp ứng yêu cầu của ngành nghề trong tương lai. Sinh viên cũng học tiến hành hoạt động học tập với mong muốn đạt được điểm cao. Một số em học tập để đáp ứng yêu cầu của giảng viên...Sinh viên cũng thể

hiện tính tích cực trong chuẩn bị bài ở nhà như: chủ động tìm kiếm, giáo trình, đọc tài liệu chuẩn bị các đồ dùng học tập. Kết quả chung cho thấy mức độ thích ứng về mặt thái độ của sinh viên K63 Trường Đại học Tây Bắc có ĐTB $\bar{X}=3,45$, đạt mức thích ứng cao, có ĐLC = 0,59.

3.3. Thực trạng thích ứng hoạt động học tập theo CĐR chương trình đào tạo của sinh viên K63 thể hiện ở mặt hành vi

Nghiên cứu các biểu hiện mức độ thích ứng ở mặt hành vi của sinh viên K63 trong hoạt động học tập theo CĐR chương trình đào tạo. Nhóm tác giả đã xây dựng 27 tiêu chí biểu hiện trong 5 nội dung về mặt thái độ, đó là: (1) Hành vi của sinh viên trong chuẩn bị bài trước khi đến lớp gồm 5 tiêu chí; (2) Hành vi của sinh viên trong hoạt động học tập trên lớp, gồm 6 tiêu chí; (3) Hành vi của sinh viên trong thực hiện nhiệm vụ học tập, gồm 6 tiêu chí; (4) Hành vi của sinh viên trong kiểm tra đánh giá gồm 5 tiêu chí; (5) Phương pháp học tập đáp ứng CĐR gồm 5 tiêu chí. Kết quả thống kê được biểu hiện ở bảng 3.2.

Bảng 3.3. Thích ứng hoạt động học tập theo CĐR chương trình đào tạo của sinh viên biểu hiện ở mặt hành vi

STT	Nội dung	Mức độ TU (%)				ĐTB	ĐLC	Thứ bậc
		4	3	2	1			
1	Hành vi học tập trong việc chuẩn bị bài trước khi đến lớp	49,09	48,22	2,04	0,65	3,46	0,57	1
2	Hành vi học tập trên lớp	48,97	48,61	2,12	0,30	3,46	0,56	1
3	Hành vi trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập	44,85	52,06	3,09	0,0	3,42	0,55	3
4	Hành vi trong kiểm tra, đánh giá theo CĐR	46,69	50,40	2,76	0,15	3,44	0,56	2
5	Phương pháp học tập đáp ứng CĐR	14,25	73,45	11,13	1,16	3,01	0,55	4
Chung		40,77	54,55	4,23	0,45	3,36	0,56	

(Hoàn toàn đồng ý: 4; Đồng ý: 3; Phân vân: 2; Hoàn toàn không đồng ý: 1)

Kết quả thống kê cho thấy: Thích ứng về mặt hành vi của sinh viên K63 biểu hiện ở các mức độ thích ứng khác nhau trong đó tập trung ở mức (3), (4). Cụ thể, hành vi trong việc chuẩn bị bài trước khi đến lớp ở mức (3) và (4) là 97,31%, ở mức (1) và (2) là 2,96%; Hành vi học tập trên lớp ở mức (3) và (4) là 97,57%, ở mức (1) và (2) là 2,42%; Hành vi trong việc

thực hiện các nhiệm vụ học tập đạt ở mức (3) và (4) là 96,91%, ở mức (1) và (2) là 3,09%; Hành vi trong kiểm tra, đánh giá theo CĐR đạt ở mức (3) và (4) là 97,09%, ở mức (1) và (2) là 2,91%; Phương pháp học tập theo CĐR ở mức (3) và (4) là 87,70%, ở mức (1) và (2) là 12,29%; Hành vi học tập trong chuẩn bị bài trước khi lên lớp và hành vi học tập trên lớp

của sinh viên có ĐTB cao nhất $\bar{X} = 3,46$ xếp ở thứ bậc 1; xếp ở thứ bậc 2 là hành vi trong kiểm tra, đánh giá có $\bar{X} = 3,44$; Hành vi trong thực hiện các nhiệm vụ học tập có $\bar{X} = 3,42$, xếp ở thứ bậc 3; Phương pháp học tập đáp ứng CDR có $\bar{X} = 3,01$, xếp ở thứ bậc 4. Đa số sinh viên đã tham gia tích cực vào các hoạt động học tập trên lớp như chú ý nghe giảng và ghi chép, tích cực làm việc nhóm để tạo ra sản phẩm học tập theo yêu cầu của giảng viên. Em V.H.L, K63 Khoa KH TN&CN chia sẻ “*Một số môn học chúng em được các thầy cô giao nhiệm vụ học tập là thiết kế một nội dung bài học và trong buổi lên lớp chúng em chính là những “giáo viên” đứng lớp giảng giải, trình bày nội dung đó cho cả lớp. Em nghĩ điều này rèn cho chúng em rất nhiều kỹ năng khi trở thành những giáo viên trong tương lai*”. Tuy nhiên một số sinh

viên khi tham gia các hoạt động học tập theo nhóm còn ỉ lại, chưa tích cực thực hiện các nhiệm vụ học tập. Kết quả chung cho thấy mức độ thích ứng về mặt thái độ của sinh viên K63 Trường Đại học Tây Bắc có ĐTB $\bar{X} = 3,36$, đạt mức thích ứng cao, có $\Delta LC = 0,56$.

3.4. Tổng hợp mức độ thích ứng hoạt động học tập theo CDR chương trình đào tạo của sinh viên K63 Trường Đại học Tây Bắc

Dựa trên sự tổng hợp các mặt biểu hiện về thích ứng với hoạt động học tập đào tạo theo chuẩn đầu ra chương trình đào tạo của sinh viên K63 qua các mặt: Nhận thức, thái độ và hành vi kết hợp phân tích định lượng và định tính bằng thống kê mô tả, tác giả đã có đánh giá mức độ thích ứng trong hoạt động học tập đào tạo theo chuẩn đầu ra qua bảng số liệu 3.4.

Bảng 3.4: Mức độ thích ứng hoạt động học tập của sinh viên K63 biểu hiện ở mặt nhận thức, thái độ, hành vi

Mặt biểu hiện thích ứng	ĐTB ($\bar{X}$)	Điểm quy chiếu	Mức độ thích ứng
Nhận thức	3,26	$1,0 \leq \bar{X} \leq 1,75$	Cao
Thái độ	3,45	$1,76 \leq \bar{X} \leq 2,50$	Cao
Hành vi	3,36	$2,51 \leq \bar{X} \leq 3,25$	Cao
Chung	3,36	$3,26 \leq \bar{X} \leq 4,0$	Cao

Bảng số liệu tổng hợp cho thấy mức độ thích ứng của sinh viên K63 đối với hoạt động học tập theo CDR CTĐT biểu hiện qua ba mặt: Nhận thức, thái độ, hành vi đều đạt ở mức thích ứng cao. Tuy nhiên, khi so sánh giữa các mặt biểu hiện của thích ứng, ta thấy: ĐTB của thích ứng ở mặt nhận thức là thấp nhất, có ĐTB = 3,26. Điều này cho thấy, đa số sinh viên K63 có sự nhận thức tốt về khái niệm, đặc điểm biểu hiện, phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra, đánh giá theo CDR. Tuy nhiên, một số sinh viên K63 còn nhận thức chưa đầy đủ chính xác về phương thức đào tạo theo CDR. Điều này có thể được lý giải như sau: các em là sinh viên năm thứ nhất và năm học 2022-2023 là năm học đầu tiên nhà trường triển khai đào tạo theo CTĐT tiếp cận CDR. Đây là một phương thức đào tạo mới được triển khai trong giáo dục đại học ở nước ta khoảng hơn một thập kỉ trở lại đây. Đối với Trường Đại học Tây Bắc quá trình thực hiện đào tạo theo CDR là

phương thức đào tạo mới, vì vậy một số sinh viên còn xa lạ, ngỡ ngàng trong quá trình học tập theo CDR. Để nâng cao hơn nữa nhận thức của sinh viên về CDR, nhà trường cần tăng cường các hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức quy chế, phương thức đào tạo để sinh viên có sự nhận thức sâu sắc hơn nữa về chương trình đào tạo theo CDR; Thích ứng biểu hiện về mặt thái độ của sinh viên K63 có $\bar{X} = 3,45$ và đạt mức độ thích ứng cao. Điều này cho thấy sinh viên K63 Trường Đại học Tây Bắc có tình yêu, ý thức, trách nhiệm đối với việc học tập của bản thân. Các em xác định khi bước chân vào giảng đường đại học thì cần phải chăm chỉ, chịu khó học tập vì “ngày mai lập nghiệp”. Điều này thúc đẩy sinh viên có thái độ đúng đắn trong học tập, tích cực, tự giác, chủ động trong học tập để có được kết quả học tập tốt nhất; Thích ứng biểu hiện về mặt hành vi của sinh viên K63 có ĐTB = 3,36 và đạt thích ứng ở mức cao. Kết quả này cho thấy sự nhất quán

trong thích ứng học tập với CDR của sinh viên K63. Các em có sự nhận thức tốt; có thái độ học tập tích cực, từ đó thúc đẩy các em có hành vi học tập nhằm đáp ứng yêu cầu về CDR của CTĐT.

4. Kết luận

Kết quả khảo sát thực trạng cho thấy sinh viên K63 Trường Đại học Tây Bắc thích ứng hoạt động học tập theo CDR chương trình đào tạo thể hiện ở ba mặt: nhận thức, thái độ và hành vi đạt mức độ thích ứng cao với $\bar{X} = 3,36$. Kết quả này là tín hiệu đáng mừng về công tác đào tạo của nhà trường trong chủ trương đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục theo CDR đáp ứng với nhu cầu của xã hội. Tuy nhiên vẫn còn một bộ phận nhỏ sinh viên có nhận thức chưa đầy đủ về CDR; chưa tích cực trong học tập vì

vậy kết quả học tập chưa cao. Nhà trường cần tăng cường hoạt động phổ biến các văn bản về đổi mới giáo dục, phương thức đào tạo theo CDR để sinh viên có sự hiểu biết sâu sắc và những yêu cầu cần đạt khi tham gia vào phương thức đào tạo mới. Đội ngũ giảng viên cần đổi mới về phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra, đánh giá theo các tiêu chí của CDR nhằm giúp sinh viên đáp ứng được yêu cầu cần đạt trong chương trình đào tạo. Bản thân sinh viên cần xác định cho mình mục đích cao cả của hoạt động học tập, không ngừng trau dồi tri thức, rèn luyện phẩm chất. Sinh viên cần tìm ra cho mình phương pháp học tập đúng đắn; khắc phục những khó khăn trở ngại để tham gia tích cực vào hoạt động học tập nhằm đáp ứng yêu cầu CDR trong chương trình đào tạo.

Tài liệu tham khảo

1. Lê Thế Anh, 2022. *Xây dựng ma trận trong thiết kế chương trình đào tạo đáp ứng chuẩn đầu ra*, Tạp chí Giáo dục tháng 4, Tr5-10.
2. Bộ GD-ĐT, 2021. *Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành Chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học*.
3. Phạm Văn Cường, 2019. *Mức độ thích ứng với phương thức đào tạo theo học chế tín chỉ của các nhóm sinh viên người dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc*. Luận án tiến sĩ Tâm lý học, mã số 931.04.01.
4. Nguyễn Hữu Lộc (chủ biên), 2014. *Chương trình đào tạo tích hợp từ thiết kế đến vận hành*. NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
5. Trường Đại học Tây Bắc, 2022. *Công văn số 298/ĐHTB ngày 31/03/2022 về hướng dẫn xây dựng chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo*.
6. Trường Đại học Tây Bắc, 2022. *Quyết định 376/QĐ-ĐHTB ngày 19/5/2022 về ban hành chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, đại học năm 2022*.
7. Lâm Quang Thiệp, 2018. *Đo lường trong giáo dục - Lý thuyết và ứng dụng*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
8. Đinh Xuân Vinh, 2016. *Quá trình xây dựng chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo ngành sư phạm theo CDIO tại Trường Đại học Vinh*, Tạp chí Giáo dục số đặc biệt, Tr8-16.

THE CURRENT STATUS OF ADAPTING LEARNING ACTIVITIES OF K63 STUDENTS TO PROGRAM OUTCOMES IN TAY BAC UNIVERSITY

Vu Thi Thuy
Tay Bac University

Abstract: Studying the reality of adapting learning activities according to the program outcomes of K63 students of Tay Bac University is a matter of practical significance in training. Developing a curriculum approaching the program outcomes will help educational institutions to qualitatively and quantitatively measure training products, thereby taking measures to influence and adjust the educational process to improve the quality of education higher education quality of the university.

Keywords: Adapting learning activities; program outcomes; education program; Students; Tay Bac University.